

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính không liên thông, thủ tục hành chính liên thông cấp xã, cấp tỉnh trong các lĩnh vực: Điện lực; Hội nhập kinh tế; Xúc tiến thương mại; Thương mại điện tử; Xuất nhập khẩu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 17/2026/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 1733/QĐ-UBND ngày 17 tháng 4 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Xuất nhập khẩu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 1896/QĐ-UBND ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Xuất nhập khẩu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 2544/QĐ-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực: Hóa chất; Xuất nhập khẩu; Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ; Khoáng sản; Vận chuyển hàng hóa nguy hiểm; Công nghiệp tiêu dùng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 2870/QĐ-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Điện lực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 2891/QĐ-UBND ngày 06 tháng 7 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Thương mại điện tử, Tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 2944/QĐ-UBND ngày 09 tháng 7 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới cấp tỉnh trong lĩnh vực Hội nhập kinh tế quốc tế, Xúc tiến thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 161/TTr-SCT ngày 03 tháng 7 năm 2026; Tờ trình số 164/TTr-SCT ngày 07 tháng 7 năm 2026; Tờ trình số 165/TTr-SCT ngày 08 tháng 7 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết 33 thủ tục hành chính không liên thông cấp tỉnh, 14 thủ tục hành chính liên thông gồm: 13 thủ tục hành chính liên thông cấp tỉnh và 01 thủ tục hành chính liên thông cấp xã trong các lĩnh vực: Xuất nhập khẩu; Điện lực; Hội nhập kinh tế; Xúc tiến thương mại; Thương mại điện tử thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương.

Điều 2. Quyết định này sửa đổi, bổ sung Quyết định số 4117/QĐ-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Điện lực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương và Quyết định số 2639/QĐ-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua Phương án cắt giảm thời gian giải quyết, chi phí tuân thủ thủ tục hành chính, thuộc phạm vi, trách nhiệm thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 3. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thiết lập quy trình điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và cập nhật, tích hợp việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đối với các thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này theo đúng quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Công Thương, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Công Thương;
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- VNPT Gia Lai;
- Bưu điện tỉnh;
- Lưu: VT, XDCT, P.HC-TC, PVHCC^(KSTT).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT 33 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG CẤP TỈNH,
14 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG CẤP XÃ, CẤP TỈNH TRONG CÁC LĨNH VỰC: XUẤT NHẬP KHẨU;
ĐIỆN LỰC; HỘI NHẬP KINH TẾ; XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI; THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ THUỘC
PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ SỞ CÔNG THƯƠNG**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG CẤP TỈNH (13 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I. LĨNH VỰC ĐIỆN LỰC (03 TTHC)					
1	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia 1.013004	10 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	0,5 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Phòng Quản lý Năng lượng thuộc Sở Công Thương.	Quyết định số 2870/QĐ-UBND ngày 03/7/2026
			6,5 ngày làm việc	Bước 2. Sở Công Thương thẩm định hồ sơ, giải quyết, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Quản lý Năng lượng phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc 2.2. Chuyên viên Quản lý Năng lượng giải quyết: 04 ngày làm việc 2.3. Lãnh đạo Phòng Quản lý Năng lượng thông qua kết quả: 0,5 ngày làm việc 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày làm việc 2.5. Văn thư Sở vào sổ văn bản, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc	
			2,5 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
			0,5 ngày làm việc	Bước 4. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ văn bản, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
2	Điều chỉnh, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia 1.013005	7,5 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	0,25 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Phòng Quản lý Năng lượng thuộc Sở Công Thương.	Quyết định số 2870/QĐ-UBND ngày 03/7/2026
			5,25 ngày làm việc	Bước 2. Sở Công Thương thẩm định hồ sơ, giải quyết, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Quản lý Năng lượng phân công thụ lý: 0,25 ngày làm việc 2.2. Chuyên viên Quản lý Năng lượng giải quyết: 4,25 ngày làm việc 2.3. Lãnh đạo Phòng Quản lý Năng lượng thông qua kết quả: 0,25 ngày làm việc 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,25 ngày làm việc 2.5. Văn thư Sở vào sổ văn bản, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,25 ngày làm việc	
			1,75 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
			0,25 ngày làm việc	Bước 4. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ văn bản, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	
3	Thông báo phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ đấu nối với hệ thống điện quốc gia tại cấp điện áp từ trung áp trở lên	Không quy định	0,25 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Phòng Quản lý Năng lượng thuộc Sở Công Thương.	Quyết định số 2870/QĐ-UBND ngày 03/7/2026
			03 ngày làm việc	Bước 2. Phòng Quản lý Năng lượng thuộc Sở Công Thương kiểm tra Thông báo, tham mưu UBND tỉnh, chuyển bản sao điện tử Thông báo đến các cơ quan quản lý về xây dựng, phòng cháy và chữa cháy, bảo vệ môi trường, Đơn vị quản lý lưới điện; dự thảo nội dung đăng tải công khai trên Trang thông tin điện tử Sở Công Thương (Văn	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
	2.002676			phòng UBND tỉnh công khai Thông báo trên Cổng thông tin điện tử tỉnh).	
			-	Bước 3. Sau 10 ngày làm việc kể từ ngày gửi Thông báo: - Trường hợp không không nhận được ý kiến phản hồi từ cơ quan tiếp nhận: tổ chức, cá nhân được phép lắp đặt nguồn điện mặt trời theo nội dung đã thông báo và quy định pháp luật có liên quan; Sở Công Thương thực hiện kết thúc quy trình. - Trường hợp Đơn vị quản lý lưới điện gửi ý kiến phản hồi: Sở Công Thương tiếp nhận ý kiến của Đơn vị quản lý lưới điện, tham mưu UBND tỉnh thông báo cho tổ chức, cá nhân tạm dừng việc lắp đặt, vận hành nguồn điện	
II. LĨNH VỰC HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ (02 TTHC)					
4	Phê duyệt đề xuất hỗ trợ đối với Thành viên của Hệ sinh thái tận dụng các FTA 1.115397	Căn cứ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức thẩm định theo Nghị định số 240/2026/NĐ-CP, đồng thời xem xét khả năng cân đối nguồn lực để quyết định phê duyệt đề xuất hỗ trợ theo Mẫu số	0,5 ngày 26 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Phòng Quản lý Thương mại thuộc Sở Công Thương. Bước 2. Sở Công Thương thẩm định hồ sơ, giải quyết, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại phân công thụ lý: 0,5 ngày; 2.2. Chuyên viên Quản lý Thương mại giải quyết: 22 ngày; 2.3. Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại thông qua kết quả: 02 ngày; 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày; 2.5. Văn thư Sở vào sổ văn bản, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày.	Quyết định số 2944/QĐ-UBND ngày 09/7/2026

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
		06 tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định này hoặc không phê duyệt trong vòng 30 ngày kể từ ngày Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định dự toán ngân sách địa phương. Trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	03 ngày	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
			0,5 ngày	Bước 4. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ văn bản, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
5	Phê duyệt đề xuất sửa đổi hoặc ngừng thực hiện đề xuất hỗ trợ của Thành viên của Hệ sinh thái tận dụng các FTA 1.115398	Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề xuất của Thành viên Hệ sinh thái tận dụng các FTA.	0,5 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Phòng Quản lý Thương mại thuộc Sở Công Thương.	Quyết định số 2944/QĐ-UBND ngày 09/7/2026
			26 ngày	Bước 2. Sở Công Thương thẩm định hồ sơ, giải quyết, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại phân công thụ lý: 0,5 ngày; 2.2. Chuyên viên Quản lý Thương mại giải quyết: 22 ngày; 2.3. Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại thông qua kết quả: 02 ngày; 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày; 2.5. Văn thư Sở vào sổ văn bản, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày.	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			03 ngày	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
			0,5 ngày	Bước 4. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ văn bản, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
III. LĨNH VỰC XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI (02 TTHC)					
6	Thành lập Quỹ Xúc tiến xuất khẩu ngành hàng 1.115399	Trong thời hạn <i>07 ngày làm việc</i> kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp	0,25 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Phòng Quản lý Thương mại thuộc Sở Công Thương.	Quyết định số 2944/QĐ-UBND ngày 09/7/2026
			4,5 ngày làm việc	Bước 2. Sở Công Thương thẩm định hồ sơ, giải quyết, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại phân công thụ lý: 0,25 ngày làm việc; 2.2. Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại giải quyết: 3,5 ngày làm việc; 2.3. Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại thông qua kết quả: 0,25 ngày làm việc; 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,25 ngày làm việc; 2.5. Văn thư Sở vào sổ văn bản, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,25 ngày làm việc.	
			02 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
			0,25 ngày làm việc	Bước 4. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ văn bản, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
7	Chấm dứt hoạt động của Quỹ Xúc tiến xuất khẩu ngành hàng	Sau 30 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đề nghị chấm dứt hoạt động của Quỹ	0,5 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Phòng Quản lý Thương mại thuộc Sở Công Thương.	Quyết định số 2944/QĐ-UBND ngày 09/7/2026
			26 ngày	Bước 2. Sở Công Thương thẩm định hồ sơ, giải quyết, cụ thể:	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
	1.115400	mà không nhận được bất kỳ thông báo, khiếu nại, khiếu kiện của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.		2.1. Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại phân công thụ lý: 0,5 ngày; 2.2. Chuyên viên Quản lý Thương mại giải quyết: 22 ngày; 2.3. Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại thông qua kết quả: 02 ngày; 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày; 2.5. Văn thư Sở vào sổ văn bản, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày.	
			03 ngày	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
			0,5 ngày	Bước 4. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ văn bản, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
IV. LĨNH VỰC THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ (06 TTHC)					
1	Thông báo nền tảng thương mại điện tử kinh doanh trực tiếp có chức năng đặt hàng trực tuyến 1.115417	03 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Phòng Quản lý Thương mại thuộc Sở Công Thương.	Quyết định số 2891/QĐ-UBND ngày 06/7/2026
			02 ngày làm việc	Bước 2. Sở Công Thương thẩm định hồ sơ, giải quyết, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại phân công thụ lý: 0,25 ngày làm việc 2.2. Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại giải quyết: 01 ngày làm việc 2.3. Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại thông qua kết quả: 0,25 ngày làm việc 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,25 ngày làm việc 2.5. Văn thư Sở vào sổ văn bản, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,25 ngày làm việc	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			0,5 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
			0,25 ngày làm việc	Bước 4. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ văn bản, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
2	Sửa đổi, bổ sung thông báo nền tảng thương mại điện tử kinh doanh trực tiếp có chức năng đặt hàng trực tuyến 1.115418	03 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Phòng Quản lý Thương mại thuộc Sở Công Thương.	Quyết định số 2891/QĐ-UBND ngày 06/7/2026
			02 ngày làm việc	Bước 2. Sở Công Thương thẩm định hồ sơ, giải quyết, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại phân công thụ lý: 0,25 ngày làm việc 2.2. Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại giải quyết: 01 ngày làm việc 2.3. Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại thông qua kết quả: 0,25 ngày làm việc 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,25 ngày làm việc 2.5. Văn thư Sở vào sổ văn bản, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,25 ngày làm việc	
			0,5 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
			0,25 ngày làm việc	Bước 4. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ văn bản, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
3	Chấm dứt thông báo nền tảng thương mại điện tử kinh doanh trực tiếp có chức	03 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Phòng Quản lý Thương mại thuộc Sở Công Thương.	Quyết định số 2891/QĐ-UBND ngày 06/7/2026
			02 ngày làm việc	Bước 2. Sở Công Thương thẩm định hồ sơ, giải quyết, cụ thể:	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
	năng đặt hàng trực tuyến 1.115419			2.1. Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại phân công thụ lý: 0,25 ngày làm việc 2.2. Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại giải quyết: 01 ngày làm việc 2.3. Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại thông qua kết quả: 0,25 ngày làm việc 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,25 ngày làm việc 2.5. Văn thư Sở vào sổ văn bản, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,25 ngày làm việc	
			0,5 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
			0,25 ngày làm việc	Bước 4. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ văn bản, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
4	Cấp phép kinh doanh dịch vụ chứng thực hợp đồng điện tử trong thương mại 1.115420	30 ngày	0,5 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Phòng Quản lý Thương mại thuộc Sở Công Thương.	Quyết định số 2891/QĐ-UBND ngày 06/7/2026
			26 ngày	Bước 2. Sở Công Thương thẩm định hồ sơ, giải quyết, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại phân công thụ lý: 0,5 ngày 2.2. Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại giải quyết: 22 ngày 2.3. Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại thông qua kết quả: 02 ngày 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày 2.5. Văn thư Sở vào sổ văn bản, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày	
			03 ngày	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			0,5 ngày	Bước 4. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ văn bản, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
5	Sửa đổi, bổ sung giấy phép kinh doanh dịch vụ chứng thực hợp đồng điện tử trong thương mại 1.115421	30 ngày	0,5 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Phòng Quản lý Thương mại thuộc Sở Công Thương.	Quyết định số 2891/QĐ-UBND ngày 06/7/2026
			26 ngày	Bước 2. Sở Công Thương thẩm định hồ sơ, giải quyết, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại phân công thụ lý: 0,5 ngày 2.2. Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại giải quyết: 22 ngày 2.3. Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại thông qua kết quả: 02 ngày 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày 2.5. Văn thư Sở vào sổ văn bản, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày	
			03 ngày	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
			0,5 ngày	Bước 4. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ văn bản, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
6	Thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ chứng thực hợp đồng điện tử trong thương mại	30 ngày	0,5 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Phòng Quản lý Thương mại thuộc Sở Công Thương.	Quyết định số 2891/QĐ-UBND ngày 06/7/2026
			26 ngày	Bước 2. Sở Công Thương thẩm định hồ sơ, giải quyết, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại phân công thụ lý: 0,5 ngày	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
	1.115422			2.2. Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại giải quyết: 22 ngày 2.3. Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại thông qua kết quả: 02 ngày 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày 2.5. Văn thư Sở vào sổ văn bản, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày	
			03 ngày	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
			0,5 ngày	Bước 4. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ văn bản, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
TỔNG CỘNG: 13 TTHC					

II. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG CẤP XÃ (01 TTHC)

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính xã, phường (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo UBND cấp xã (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính xã, phường)	
LĨNH VỰC ĐIỆN LỰC (01 TTHC)							
1	Thông báo phát triển nguồn điện mặt trời mái	Không quy định	Trong thời hạn 01 ngày làm việc, Trung tâm	Phòng Kinh tế/ Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thuộc UBND cấp xã: - Kiểm tra Thông báo; tham mưu UBND cấp xã gửi bản sao điện tử của	-	-	Quyết định số 2870/QĐ-

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính xã, phường (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo UBND cấp xã (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính xã, phường)	
	nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ đầu nối với hệ thống điện quốc gia tại cấp điện áp hạ áp 1.115377		Phục vụ hành chính xã, phường tiếp nhận Thông báo, kiểm tra và chuyển Thông báo đến Phòng Kinh tế/ Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thuộc UBND cấp xã	Thông báo đến cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng, phòng cháy và chữa cháy, bảo vệ môi trường và Đơn vị quản lý lưới điện; đăng tải Thông báo trên Trang thông tin điện tử của UBND cấp xã; trường hợp tổ chức, cá nhân đăng ký bán sản lượng điện dư thì tham mưu gửi bản sao điện tử Thông báo đến UBND cấp tỉnh để quản lý theo quy định. - Sau 10 ngày làm việc kể từ ngày gửi Thông báo: + Trường hợp không không nhận được ý kiến phản hồi từ cơ quan tiếp nhận: tổ chức, cá nhân được phép lắp đặt nguồn điện mặt trời theo nội dung đã thông báo và quy định pháp luật có liên quan; thực hiện kết thúc quy trình. + Trường hợp Đơn vị quản lý lưới điện gửi ý kiến phản hồi: tiếp nhận ý kiến của Đơn vị quản lý lưới điện, tham mưu UBND cấp xã thông báo cho tổ chức, cá nhân tạm dừng việc lắp đặt, vận hành nguồn điện.			UBND ngày 03/7/2026
TỔNG SỐ: 01 TTHC							

III. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG CẤP TỈNH (33 TTHC)

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Tổ cấp C/O (Bước 1: - Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ trên Hệ thống quản lý và cấp C/O điện tử của Bộ Công Thương (eCoSys) tại địa chỉ http://www.ecosys.gov.vn ; hoặc: https://co.moit.gov.vn/	(3B) Tổ cấp C/O (Bước 2: Thẩm định hồ sơ; trình người có thẩm quyền xem xét)	(3C) Lãnh đạo Sở (Bước 3: Xem xét, phê duyệt và chuyển kết quả cho Công chức Tổ cấp C/O	(3D) Tổ cấp C/O (Bước 4: Cập nhật, trả kết thúc và lưu hồ sơ theo quy định	
LĨNH VỰC XUẤT NHẬP KHẨU (33 TTHC)							
1	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi Mẫu D 1.000665	Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: 06 giờ làm việc	1,5 giờ làm việc	03 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,5 giờ làm việc	Quyết định số 1733/QĐ-UBND ngày 17/4/2026
2	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi Mẫu E 1.000695	Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: 06 giờ làm việc	1,5 giờ làm việc	03 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,5 giờ làm việc	Quyết định số 2544/QĐ-UBND ngày 12/6/2026
		Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến, đồng thời nộp hồ sơ giấy: 02 giờ làm việc	0,5 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	
		Trường hợp	02 giờ làm việc	04 giờ làm việc	01 giờ	01 giờ	

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Tổ cấp C/O (Bước 1: - Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ trên Hệ thống quản lý và cấp C/O điện tử của Bộ Công Thương (eCoSys) tại địa chỉ http://www.ecosys.gov.vn ; hoặc: https://co.moit.gov.vn/	(3B) Tổ cấp C/O (Bước 2: Thẩm định hồ sơ; trình người có thẩm quyền xem xét)	(3C) Lãnh đạo Sở (Bước 3: Xem xét, phê duyệt và chuyển kết quả cho Công chức Tổ cấp C/O	(3D) Tổ cấp C/O (Bước 4: Cập nhật, trả kết thúc và lưu hồ sơ theo quy định	
					làm việc	làm việc	
		<i>nộp hồ sơ trực tiếp: 08 giờ làm việc</i>					
		<i>Trường hợp nộp hồ sơ qua bưu chính công ích: 24 giờ làm việc</i>	01 giờ làm việc	15 giờ làm việc	04 giờ làm việc	04 giờ làm việc	
3	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi mẫu AK 1.000603	<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: 06 giờ làm việc</i>	1,5 giờ làm việc	03 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,5 giờ làm việc	Quyết định số 1733/QĐ- UBND ngày 17/4/2026
		<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến, đồng thời nộp hồ sơ giấy: 02 giờ làm việc</i>	0,5 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	
		<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: 08</i>	02 giờ làm việc	04 giờ làm việc	01 giờ làm việc	01 giờ làm việc	

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Tổ cấp C/O (Bước 1: - Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ trên Hệ thống quản lý và cấp C/O điện tử của Bộ Công Thương (eCoSys) tại địa chỉ http://www.ecosys.gov.vn ; hoặc: https://co.moit.gov.vn/	(3B) Tổ cấp C/O (Bước 2: Thẩm định hồ sơ; trình người có thẩm quyền xem xét)	(3C) Lãnh đạo Sở (Bước 3: Xem xét, phê duyệt và chuyên kết quả cho Công chức Tổ cấp C/O	(3D) Tổ cấp C/O (Bước 4: Cập nhật, trả kết thúc và lưu hồ sơ theo quy định	
			<i>giờ làm việc</i>				
		<i>Trường hợp nộp hồ sơ qua bưu chính công ích: 24 giờ làm việc</i>	01 giờ làm việc	15 giờ làm việc	04 giờ làm việc	04 giờ làm việc	
4	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi Mẫu AJ 1.000432	<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: 06 giờ làm việc</i>	1,5 giờ làm việc	03 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,5 giờ làm việc	Quyết định số 1733/QĐ- UBND ngày 17/4/2026
		<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến, đồng thời nộp hồ sơ giấy: 02 giờ làm việc</i>	0,5 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	
		<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: 08 giờ làm việc</i>	02 giờ làm việc	04 giờ làm việc	01 giờ làm việc	01 giờ làm việc	
		<i>Trường hợp</i>	01 giờ làm việc	15 giờ làm việc	04 giờ	04 giờ	

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Tổ cấp C/O (Bước 1: - Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ trên Hệ thống quản lý và cấp C/O điện tử của Bộ Công Thương (eCoSys) tại địa chỉ http://www.ecosys.gov.vn ; hoặc: https://co.moit.gov.vn/	(3B) Tổ cấp C/O (Bước 2: Thẩm định hồ sơ; trình người có thẩm quyền xem xét)	(3C) Lãnh đạo Sở (Bước 3: Xem xét, phê duyệt và chuyển kết quả cho Công chức Tổ cấp C/O làm việc	(3D) Tổ cấp C/O (Bước 4: Cập nhật, trả kết thúc và lưu hồ sơ theo quy định làm việc	
5	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi Mẫu AI 2.000303	<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: 06 giờ làm việc</i>	1,5 giờ làm việc	03 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,5 giờ làm việc	Quyết định số 1733/QĐ- UBND ngày 17/4/2026
		<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến, đồng thời nộp hồ sơ giấy: 02 giờ làm việc</i>	0,5 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	
		<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: 08 giờ làm việc</i>	02 giờ làm việc	04 giờ làm việc	01 giờ làm việc	01 giờ làm việc	
		<i>Trường hợp nộp hồ sơ qua bưu</i>	01 giờ làm việc	15 giờ làm việc	04 giờ làm việc	04 giờ làm việc	

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Tổ cấp C/O (Bước 1: - Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ trên Hệ thống quản lý và cấp C/O điện tử của Bộ Công Thương (eCoSys) tại địa chỉ http://www.ecosys.gov.vn ; hoặc: https://co.moit.gov.vn/	(3B) Tổ cấp C/O (Bước 2: Thẩm định hồ sơ; trình người có thẩm quyền xem xét)	(3C) Lãnh đạo Sở (Bước 3: Xem xét, phê duyệt và chuyển kết quả cho Công chức Tổ cấp C/O	(3D) Tổ cấp C/O (Bước 4: Cập nhật, trả kết thúc và lưu hồ sơ theo quy định	
		<i>chính công ích: 24 giờ làm việc</i>					
6	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi Mẫu AANZ 1.000694	<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: 06 giờ làm việc</i>	1,5 giờ làm việc	03 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,5 giờ làm việc	Quyết định số 1733/QĐ- UBND ngày 17/4/2026
		<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến, đồng thời nộp hồ sơ giấy: 02 giờ làm việc</i>	0,5 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	
		<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: 08 giờ làm việc</i>	02 giờ làm việc	04 giờ làm việc	01 giờ làm việc	01 giờ làm việc	
		<i>Trường hợp nộp hồ sơ qua bưu chính công ích: 24 giờ</i>	01 giờ làm việc	15 giờ làm việc	04 giờ làm việc	04 giờ làm việc	

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Tổ cấp C/O (Bước 1: - Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ trên Hệ thống quản lý và cấp C/O điện tử của Bộ Công Thương (eCoSys) tại địa chỉ http://www.ecosys.gov.vn ; hoặc: https://co.moit.gov.vn/	(3B) Tổ cấp C/O (Bước 2: Thẩm định hồ sơ; trình người có thẩm quyền xem xét)	(3C) Lãnh đạo Sở (Bước 3: Xem xét, phê duyệt và chuyển kết quả cho Công chức Tổ cấp C/O	(3D) Tổ cấp C/O (Bước 4: Cập nhật, trả kết thúc và lưu hồ sơ theo quy định	
		<i>làm việc</i>					
7	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi Mẫu S 1.000676	<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: 06 giờ làm việc</i>	1,5 giờ làm việc	03 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,5 giờ làm việc	Quyết định số 2544/QĐ-UBND ngày 12/6/2026
		<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến, đồng thời nộp hồ sơ giấy: 02 giờ làm việc</i>	0,5 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	
		<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: 08 giờ làm việc</i>	02 giờ làm việc	04 giờ làm việc	01 giờ làm việc	01 giờ làm việc	
		<i>Trường hợp nộp hồ sơ qua bưu chính công ích: 24 giờ làm việc</i>	01 giờ làm việc	15 giờ làm việc	04 giờ làm việc	04 giờ làm việc	
8		<i>Trường hợp</i>	1,5 giờ làm việc	03 giờ làm việc	01 giờ	0,5 giờ	

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Tổ cấp C/O (Bước 1: - Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ trên Hệ thống quản lý và cấp C/O điện tử của Bộ Công Thương (eCoSys) tại địa chỉ http://www.ecosys.gov.vn ; hoặc: https://co.moit.gov.vn/	(3B) Tổ cấp C/O (Bước 2: Thẩm định hồ sơ; trình người có thẩm quyền xem xét)	(3C) Lãnh đạo Sở (Bước 3: Xem xét, phê duyệt và chuyển kết quả cho Công chức Tổ cấp C/O	(3D) Tổ cấp C/O (Bước 4: Cập nhật, trả kết thúc và lưu hồ sơ theo quy định	
	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi mẫu X 2.000260	<i>nộp hồ sơ trực tuyến: 06 giờ làm việc</i>			làm việc	làm việc	Quyết định số 2544/QĐ- UBND ngày 12/6/2026
		<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến, đồng thời nộp hồ sơ giấy: 02 giờ làm việc</i>	0,5 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	
		<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: 08 giờ làm việc</i>	02 giờ làm việc	04 giờ làm việc	01 giờ làm việc	01 giờ làm việc	
		<i>Trường hợp nộp hồ sơ qua bưu chính công ích: 24 giờ làm việc</i>	01 giờ làm việc	15 giờ làm việc	04 giờ làm việc	04 giờ làm việc	
9	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng	<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến:</i>	1,5 giờ làm việc	03 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,5 giờ làm việc	Quyết định số 1733/QĐ-

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Tổ cấp C/O (Bước 1: - Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ trên Hệ thống quản lý và cấp C/O điện tử của Bộ Công Thương (eCoSys) tại địa chỉ http://www.ecosys.gov.vn ; hoặc: https://co.moit.gov.vn/	(3B) Tổ cấp C/O (Bước 2: Thẩm định hồ sơ; trình người có thẩm quyền xem xét)	(3C) Lãnh đạo Sở (Bước 3: Xem xét, phê duyệt và chuyển kết quả cho Công chức Tổ cấp C/O	(3D) Tổ cấp C/O (Bước 4: Cập nhật, trả kết thúc và lưu hồ sơ theo quy định	
	hóa (C/O) ưu đãi Mẫu VJ 1.000686	06 giờ làm việc					UBND ngày 17/4/2026
		<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến, đồng thời nộp hồ sơ giấy: 02 giờ làm việc</i>	0,5 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	
		<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: 08 giờ làm việc</i>	02 giờ làm việc	04 giờ làm việc	01 giờ làm việc	01 giờ làm việc	
		<i>Trường hợp nộp hồ sơ qua bưu chính công ích: 24 giờ làm việc</i>	01 giờ làm việc	15 giờ làm việc	04 giờ làm việc	04 giờ làm việc	
10	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi Mẫu VC	<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: 06 giờ làm việc</i>	1,5 giờ làm việc	03 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,5 giờ làm việc	Quyết định số 2544/QĐ-UBND

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Tổ cấp C/O (Bước 1: - Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ trên Hệ thống quản lý và cấp C/O điện tử của Bộ Công Thương (eCoSys) tại địa chỉ http://www.ecosys.gov.vn ; hoặc: https://co.moit.gov.vn/	(3B) Tổ cấp C/O (Bước 2: Thẩm định hồ sơ; trình người có thẩm quyền xem xét)	(3C) Lãnh đạo Sở (Bước 3: Xem xét, phê duyệt và chuyển kết quả cho Công chức Tổ cấp C/O	(3D) Tổ cấp C/O (Bước 4: Cập nhật, trả kết thúc và lưu hồ sơ theo quy định	
1.000664		Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến, đồng thời nộp hồ sơ giấy: 02 giờ làm việc	0,5 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	ngày 12/6/2026
		Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: 08 giờ làm việc	02 giờ làm việc	04 giờ làm việc	01 giờ làm việc	01 giờ làm việc	
		Trường hợp nộp hồ sơ qua bưu chính công ích: 24 giờ làm việc	01 giờ làm việc	15 giờ làm việc	04 giờ làm việc	04 giờ làm việc	
11	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi Mẫu VK	Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: 06 giờ làm việc	1,5 giờ làm việc	03 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,5 giờ làm việc	Quyết định số 1733/QĐ- UBND ngày 17/4/2026
	1.000431	Trường hợp nộp hồ sơ	0,5 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Tổ cấp C/O (Bước 1: - Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ trên Hệ thống quản lý và cấp C/O điện tử của Bộ Công Thương (eCoSys) tại địa chỉ http://www.ecosys.gov.vn ; hoặc: https://co.moit.gov.vn/	(3B) Tổ cấp C/O (Bước 2: Thẩm định hồ sơ; trình người có thẩm quyền xem xét)	(3C) Lãnh đạo Sở (Bước 3: Xem xét, phê duyệt và chuyển kết quả cho Công chức Tổ cấp C/O	(3D) Tổ cấp C/O (Bước 4: Cập nhật, trả kết thúc và lưu hồ sơ theo quy định	
			<i>trực tuyến, đồng thời nộp hồ sơ giấy: 02 giờ làm việc</i>				
			<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: 08 giờ làm việc</i>	02 giờ làm việc	04 giờ làm việc	01 giờ làm việc	01 giờ làm việc
			<i>Trường hợp nộp hồ sơ qua bưu chính công ích: 24 giờ làm việc</i>	01 giờ làm việc	15 giờ làm việc	04 giờ làm việc	04 giờ làm việc
12	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi mẫu EAV 1.000382	<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: 06 giờ làm việc</i>	1,5 giờ làm việc	03 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,5 giờ làm việc	Quyết định số 1733/QĐ- UBND ngày 17/4/2026
		<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến, đồng thời</i>	0,5 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Tổ cấp C/O (Bước 1: - Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ trên Hệ thống quản lý và cấp C/O điện tử của Bộ Công Thương (eCoSys) tại địa chỉ http://www.ecosys.gov.vn ; hoặc: https://co.moit.gov.vn/	(3B) Tổ cấp C/O (Bước 2: Thẩm định hồ sơ; trình người có thẩm quyền xem xét)	(3C) Lãnh đạo Sở (Bước 3: Xem xét, phê duyệt và chuyển kết quả cho Công chức Tổ cấp C/O	(3D) Tổ cấp C/O (Bước 4: Cập nhật, trả kết thúc và lưu hồ sơ theo quy định	
			<i>nộp hồ sơ giấy: 02 giờ làm việc</i>				
			<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: 08 giờ làm việc</i>	02 giờ làm việc	04 giờ làm việc	01 giờ làm việc	01 giờ làm việc
			<i>Trường hợp nộp hồ sơ qua bưu chính công ích: 24 giờ làm việc</i>	01 giờ làm việc	15 giờ làm việc	04 giờ làm việc	04 giờ làm việc
13	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi mẫu A 1.000490	<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: 06 giờ làm việc</i>	1,5 giờ làm việc	03 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,5 giờ làm việc	Quyết định số 2544/QĐ- UBND ngày 12/6/2026
		<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến, đồng thời nộp hồ sơ giấy: 02 giờ</i>	0,5 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Tổ cấp C/O (Bước 1: - Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ trên Hệ thống quản lý và cấp C/O điện tử của Bộ Công Thương (eCoSys) tại địa chỉ http://www.ecosys.gov.vn ; hoặc: https://co.moit.gov.vn/	(3B) Tổ cấp C/O (Bước 2: Thẩm định hồ sơ; trình người có thẩm quyền xem xét)	(3C) Lãnh đạo Sở (Bước 3: Xem xét, phê duyệt và chuyển kết quả cho Công chức Tổ cấp C/O	(3D) Tổ cấp C/O (Bước 4: Cập nhật, trả kết thúc và lưu hồ sơ theo quy định	
		<i>làm việc</i>					
		<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: 08 giờ làm việc</i>	02 giờ làm việc	04 giờ làm việc	01 giờ làm việc	01 giờ làm việc	
		<i>Trường hợp nộp hồ sơ qua bưu chính công ích: 24 giờ làm việc</i>	01 giờ làm việc	15 giờ làm việc	04 giờ làm việc	04 giờ làm việc	
		<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: 06 giờ làm việc</i>	1,5 giờ làm việc	03 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,5 giờ làm việc	
14	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) không ưu đãi mẫu B 1.000450	<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến, đồng thời nộp hồ sơ giấy: 02 giờ làm việc</i>	0,5 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	Quyết định số 2544/QĐ- UBND ngày 12/6/2026
		<i>Trường hợp</i>	02 giờ làm việc	04 giờ làm việc	01 giờ	01 giờ	

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Tổ cấp C/O (Bước 1: - Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ trên Hệ thống quản lý và cấp C/O điện tử của Bộ Công Thương (eCoSys) tại địa chỉ http://www.ecosys.gov.vn ; hoặc: https://co.moit.gov.vn/	(3B) Tổ cấp C/O (Bước 2: Thẩm định hồ sơ; trình người có thẩm quyền xem xét)	(3C) Lãnh đạo Sở (Bước 3: Xem xét, phê duyệt và chuyển kết quả cho Công chức Tổ cấp C/O	(3D) Tổ cấp C/O (Bước 4: Cập nhật, trả kết thúc và lưu hồ sơ theo quy định	
			<i>nộp hồ sơ trực tiếp: 08 giờ làm việc</i>			làm việc	làm việc
			<i>Trường hợp nộp hồ sơ qua bưu chính công ích: 24 giờ làm việc</i>	01 giờ làm việc	15 giờ làm việc	04 giờ làm việc	04 giờ làm việc
15	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) mẫu DA59 (cho hàng hóa xuất khẩu đi Châu Phi) 1.000430	<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: 06 giờ làm việc</i>	1,5 giờ làm việc	03 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,5 giờ làm việc	Quyết định số 2544/QĐ- UBND ngày 12/6/2026
		<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến, đồng thời nộp hồ sơ giấy: 02 giờ làm việc</i>	0,5 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	
		<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: 08</i>	02 giờ làm việc	04 giờ làm việc	01 giờ làm việc	01 giờ làm việc	

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Tổ cấp C/O (Bước 1: - Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ trên Hệ thống quản lý và cấp C/O điện tử của Bộ Công Thương (eCoSys) tại địa chỉ http://www.ecosys.gov.vn ; hoặc: https://co.moit.gov.vn/	(3B) Tổ cấp C/O (Bước 2: Thẩm định hồ sơ; trình người có thẩm quyền xem xét)	(3C) Lãnh đạo Sở (Bước 3: Xem xét, phê duyệt và chuyển kết quả cho Công chức Tổ cấp C/O	(3D) Tổ cấp C/O (Bước 4: Cập nhật, trả kết thúc và lưu hồ sơ theo quy định	
			<i>giờ làm việc</i>				
		<i>Trường hợp nộp hồ sơ qua bưu chính công ích: 24 giờ làm việc</i>	01 giờ làm việc	15 giờ làm việc	04 giờ làm việc	04 giờ làm việc	
16	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) mẫu ICO (cho hàng cà phê xuất khẩu 1.000398	<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: 06 giờ làm việc</i>	1,5 giờ làm việc	03 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,5 giờ làm việc	Quyết định số 2544/QĐ- UBND ngày 12/6/2026
		<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến, đồng thời nộp hồ sơ giấy: 02 giờ làm việc</i>	0,5 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	
		<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: 08 giờ làm việc</i>	02 giờ làm việc	04 giờ làm việc	01 giờ làm việc	01 giờ làm việc	
		<i>Trường hợp</i>	01 giờ làm việc	15 giờ làm việc	04 giờ	04 giờ	

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Tổ cấp C/O (Bước 1: - Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ trên Hệ thống quản lý và cấp C/O điện tử của Bộ Công Thương (eCoSys) tại địa chỉ http://www.ecosys.gov.vn ; hoặc: https://co.moit.gov.vn/	(3B) Tổ cấp C/O (Bước 2: Thẩm định hồ sơ; trình người có thẩm quyền xem xét)	(3C) Lãnh đạo Sở (Bước 3: Xem xét, phê duyệt và chuyển kết quả cho Công chức Tổ cấp C/O làm việc	(3D) Tổ cấp C/O (Bước 4: Cập nhật, trả kết thúc và lưu hồ sơ theo quy định làm việc	
17	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) mẫu Peru 1.003477	Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: 06 giờ làm việc	1,5 giờ làm việc	03 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,5 giờ làm việc	Quyết định số 2544/QĐ- UBND ngày 12/6/2026
		Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến, đồng thời nộp hồ sơ giấy: 02 giờ làm việc	0,5 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	
		Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: 08 giờ làm việc	02 giờ làm việc	04 giờ làm việc	01 giờ làm việc	01 giờ làm việc	
		Trường hợp nộp hồ sơ qua bưu	01 giờ làm việc	15 giờ làm việc	04 giờ làm việc	04 giờ làm việc	

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Tổ cấp C/O (Bước 1: - Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ trên Hệ thống quản lý và cấp C/O điện tử của Bộ Công Thương (eCoSys) tại địa chỉ http://www.ecosys.gov.vn ; hoặc: https://co.moit.gov.vn/	(3B) Tổ cấp C/O (Bước 2: Thẩm định hồ sơ; trình người có thẩm quyền xem xét)	(3C) Lãnh đạo Sở (Bước 3: Xem xét, phê duyệt và chuyển kết quả cho Công chức Tổ cấp C/O	(3D) Tổ cấp C/O (Bước 4: Cập nhật, trả kết thúc và lưu hồ sơ theo quy định	
		chính công ích: 24 giờ làm việc					
18	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) mẫu Thỏ Nhĩ Kỳ 1.003400	Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: 06 giờ làm việc	1,5 giờ làm việc	03 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,5 giờ làm việc	Quyết định số 2544/QĐ-UBND ngày 12/6/2026
		Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến, đồng thời nộp hồ sơ giấy: 02 giờ làm việc	0,5 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	
		Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: 08 giờ làm việc	02 giờ làm việc	04 giờ làm việc	01 giờ làm việc	01 giờ làm việc	
		Trường hợp nộp hồ sơ qua bưu chính công ích: 24 giờ	01 giờ làm việc	15 giờ làm việc	04 giờ làm việc	04 giờ làm việc	

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Tổ cấp C/O (Bước 1: - Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ trên Hệ thống quản lý và cấp C/O điện tử của Bộ Công Thương (eCoSys) tại địa chỉ http://www.ecosys.gov.vn ; hoặc: https://co.moit.gov.vn/	(3B) Tổ cấp C/O (Bước 2: Thẩm định hồ sơ; trình người có thẩm quyền xem xét)	(3C) Lãnh đạo Sở (Bước 3: Xem xét, phê duyệt và chuyển kết quả cho Công chức Tổ cấp C/O	(3D) Tổ cấp C/O (Bước 4: Cập nhật, trả kết thúc và lưu hồ sơ theo quy định	
		<i>làm việc</i>					
19	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) mẫu Venezuela 1.002960	<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: 06 giờ làm việc</i>	1,5 giờ làm việc	03 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,5 giờ làm việc	Quyết định số 2544/QĐ- UBND ngày 12/6/2026
		<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến, đồng thời nộp hồ sơ giấy: 02 giờ làm việc</i>	0,5 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	
		<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: 08 giờ làm việc</i>	02 giờ làm việc	04 giờ làm việc	01 giờ làm việc	01 giờ làm việc	
		<i>Trường hợp nộp hồ sơ qua bưu chính công ích: 24 giờ làm việc</i>	01 giờ làm việc	15 giờ làm việc	04 giờ làm việc	04 giờ làm việc	

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Tổ cấp C/O (Bước 1: - Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ trên Hệ thống quản lý và cấp C/O điện tử của Bộ Công Thương (eCoSys) tại địa chỉ http://www.ecosys.gov.vn ; hoặc: https://co.moit.gov.vn/	(3B) Tổ cấp C/O (Bước 2: Thẩm định hồ sơ; trình người có thẩm quyền xem xét)	(3C) Lãnh đạo Sở (Bước 3: Xem xét, phê duyệt và chuyển kết quả cho Công chức Tổ cấp C/O	(3D) Tổ cấp C/O (Bước 4: Cập nhật, trả kết thúc và lưu hồ sơ theo quy định	
20	Cấp lại Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) 1.001383	<i>Trong thời hạn 4 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận đề nghị cấp lại C/O và hồ sơ đề nghị cấp lại C/O đầy đủ và hợp lệ</i>	0,5 giờ làm việc	2,5 giờ làm việc	0,5 giờ làm việc	0,5 giờ làm việc	Quyết định số 2544/QĐ- UBND ngày 12/6/2026
21	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) giáp lưng 1.003522	<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: 06 giờ làm việc</i>	1,5 giờ làm việc	03 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,5 giờ làm việc	Quyết định số 2544/QĐ- UBND ngày 12/6/2026
		<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến, đồng thời nộp hồ sơ giấy: 02 giờ</i>	0,5 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	
			(3A) Tổ cấp C/O (Bước 1: - Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ trên Hệ thống quản lý và cấp C/O điện tử của Bộ Công Thương (eCoSys) tại địa chỉ http://www.ecosys.gov.vn ; hoặc: https://co.moit.gov.vn/	(3B) Tổ cấp C/O (Bước 2: Thẩm định hồ sơ; trình người có thẩm quyền xem xét)	(3C) Lãnh đạo Sở (Bước 3: Xem xét, phê duyệt và chuyển kết quả cho Công chức Tổ cấp C/O	(3D) Tổ cấp C/O (Bước 4: Cập nhật, trả kết thúc và lưu hồ sơ theo quy định		
			<i>làm việc</i>					
			<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: 08 giờ làm việc</i>	02 giờ làm việc	04 giờ làm việc	01 giờ làm việc		01 giờ làm việc
			<i>Trường hợp nộp hồ sơ qua bưu chính công ích: 24 giờ làm việc</i>	01 giờ làm việc	15 giờ làm việc	04 giờ làm việc		04 giờ làm việc
22	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi mẫu CPTPP 2.001372	<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: 06 giờ làm việc</i>	1,5 giờ làm việc	03 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,5 giờ làm việc	Quyết định số 1733/QĐ-UBND ngày 17/4/2026	
		<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến, đồng thời nộp hồ sơ giấy: 02 giờ làm việc</i>	0,5 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc		
		<i>Trường hợp</i>	02 giờ làm việc	04 giờ làm việc	01 giờ	01 giờ		

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Tổ cấp C/O (Bước 1: - Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ trên Hệ thống quản lý và cấp C/O điện tử của Bộ Công Thương (eCoSys) tại địa chỉ http://www.ecosys.gov.vn ; hoặc: https://co.moit.gov.vn/	(3B) Tổ cấp C/O (Bước 2: Thẩm định hồ sơ; trình người có thẩm quyền xem xét)	(3C) Lãnh đạo Sở (Bước 3: Xem xét, phê duyệt và chuyển kết quả cho Công chức Tổ cấp C/O làm việc	(3D) Tổ cấp C/O (Bước 4: Cập nhật, trả kết thúc và lưu hồ sơ theo quy định làm việc	
			nộp hồ sơ trực tiếp: 08 giờ làm việc				
			Trường hợp nộp hồ sơ qua bưu chính công ích: 24 giờ làm việc	01 giờ làm việc	15 giờ làm việc	04 giờ làm việc	04 giờ làm việc
23	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi mẫu AHK 1.007968	Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: 06 giờ làm việc	1,5 giờ làm việc	03 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,5 giờ làm việc	Quyết định số 2544/QĐ- UBND ngày 12/6/2026
		Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến, đồng thời nộp hồ sơ giấy: 02 giờ làm việc	0,5 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	
		Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: 08	02 giờ làm việc	04 giờ làm việc	01 giờ làm việc	01 giờ làm việc	

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Tổ cấp C/O (Bước 1: - Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ trên Hệ thống quản lý và cấp C/O điện tử của Bộ Công Thương (eCoSys) tại địa chỉ http://www.ecosys.gov.vn ; hoặc: https://co.moit.gov.vn/	(3B) Tổ cấp C/O (Bước 2: Thẩm định hồ sơ; trình người có thẩm quyền xem xét)	(3C) Lãnh đạo Sở (Bước 3: Xem xét, phê duyệt và chuyển kết quả cho Công chức Tổ cấp C/O	(3D) Tổ cấp C/O (Bước 4: Cập nhật, trả kết thúc và lưu hồ sơ theo quy định	
			<i>giờ làm việc</i>				
		<i>Trường hợp nộp hồ sơ qua bưu chính công ích: 24 giờ làm việc</i>	01 giờ làm việc	15 giờ làm việc	04 giờ làm việc	04 giờ làm việc	
24	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi mẫu VN- CU 1.008361	<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: 06 giờ làm việc</i>	1,5 giờ làm việc	03 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,5 giờ làm việc	Quyết định số 2544/QĐ- UBND ngày 12/6/2026
		<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến, đồng thời nộp hồ sơ giấy: 02 giờ làm việc</i>	0,5 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	
		<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: 08 giờ làm việc</i>	02 giờ làm việc	04 giờ làm việc	01 giờ làm việc	01 giờ làm việc	
		<i>Trường hợp</i>	01 giờ làm việc	15 giờ làm việc	04 giờ	04 giờ	

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Tổ cấp C/O (Bước 1: - Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ trên Hệ thống quản lý và cấp C/O điện tử của Bộ Công Thương (eCoSys) tại địa chỉ http://www.ecosys.gov.vn ; hoặc: https://co.moit.gov.vn/	(3B) Tổ cấp C/O (Bước 2: Thẩm định hồ sơ; trình người có thẩm quyền xem xét)	(3C) Lãnh đạo Sở (Bước 3: Xem xét, phê duyệt và chuyển kết quả cho Công chức Tổ cấp C/O làm việc	(3D) Tổ cấp C/O (Bước 4: Cập nhật, trả kết thúc và lưu hồ sơ theo quy định làm việc	
25	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) mẫu EUR.1 1.008667	Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: 06 giờ làm việc	1,5 giờ làm việc	03 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,5 giờ làm việc	Quyết định số 1733/QĐ- UBND ngày 17/4/2026
		Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến, đồng thời nộp hồ sơ giấy: 02 giờ làm việc	0,5 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	
		Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: 08 giờ làm việc	02 giờ làm việc	04 giờ làm việc	01 giờ làm việc	01 giờ làm việc	
		Trường hợp nộp hồ sơ qua bưu	01 giờ làm việc	15 giờ làm việc	04 giờ làm việc	04 giờ làm việc	

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Tổ cấp C/O (Bước 1: - Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ trên Hệ thống quản lý và cấp C/O điện tử của Bộ Công Thương (eCoSys) tại địa chỉ http://www.ecosys.gov.vn ; hoặc: https://co.moit.gov.vn/	(3B) Tổ cấp C/O (Bước 2: Thẩm định hồ sơ; trình người có thẩm quyền xem xét)	(3C) Lãnh đạo Sở (Bước 3: Xem xét, phê duyệt và chuyển kết quả cho Công chức Tổ cấp C/O	(3D) Tổ cấp C/O (Bước 4: Cập nhật, trả kết thúc và lưu hồ sơ theo quy định	
		<i>chính công ích: 24 giờ làm việc</i>					
26	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi mẫu EUR.1 trong UKVFTA 1.010056	<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: 06 giờ làm việc</i>	1,5 giờ làm việc	03 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,5 giờ làm việc	Quyết định số 1896/QĐ- UBND ngày 29/4/2026
		<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến, đồng thời nộp hồ sơ giấy: 02 giờ làm việc</i>	0,5 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	
		<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: 08 giờ làm việc</i>	02 giờ làm việc	04 giờ làm việc	01 giờ làm việc	01 giờ làm việc	
		<i>Trường hợp nộp hồ sơ qua bưu chính công ích: 24 giờ</i>	01 giờ làm việc	15 giờ làm việc	04 giờ làm việc	04 giờ làm việc	

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Tổ cấp C/O (Bước 1: - Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ trên Hệ thống quản lý và cấp C/O điện tử của Bộ Công Thương (eCoSys) tại địa chỉ http://www.ecosys.gov.vn ; hoặc: https://co.moit.gov.vn/	(3B) Tổ cấp C/O (Bước 2: Thẩm định hồ sơ; trình người có thẩm quyền xem xét)	(3C) Lãnh đạo Sở (Bước 3: Xem xét, phê duyệt và chuyển kết quả cho Công chức Tổ cấp C/O	(3D) Tổ cấp C/O (Bước 4: Cập nhật, trả kết thúc và lưu hồ sơ theo quy định	
		<i>làm việc</i>					
27	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi mẫu RCEP 1.010762	<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: 06 giờ làm việc</i>	1,5 giờ làm việc	03 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,5 giờ làm việc	Quyết định số 1733/QĐ- UBND ngày 17/4/2026
		<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến, đồng thời nộp hồ sơ giấy: 02 giờ làm việc</i>	0,5 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	
		<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: 08 giờ làm việc</i>	02 giờ làm việc	04 giờ làm việc	01 giờ làm việc	01 giờ làm việc	
		<i>Trường hợp nộp hồ sơ qua bưu chính công ích: 24 giờ làm việc</i>	01 giờ làm việc	15 giờ làm việc	04 giờ làm việc	04 giờ làm việc	
28		<i>Trường hợp</i>	1,5 giờ làm việc	03 giờ làm việc	01 giờ	0,5 giờ	

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Tổ cấp C/O (Bước 1: - Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ trên Hệ thống quản lý và cấp C/O điện tử của Bộ Công Thương (eCoSys) tại địa chỉ http://www.ecosys.gov.vn ; hoặc: https://co.moit.gov.vn/	(3B) Tổ cấp C/O (Bước 2: Thẩm định hồ sơ; trình người có thẩm quyền xem xét)	(3C) Lãnh đạo Sở (Bước 3: Xem xét, phê duyệt và chuyển kết quả cho Công chức Tổ cấp C/O	(3D) Tổ cấp C/O (Bước 4: Cập nhật, trả kết thúc và lưu hồ sơ theo quy định	
	Cấp Giấy chứng nhận không thay đổi xuất xứ (CNM) 1.001274	<i>nộp hồ sơ trực tuyến: 06 giờ làm việc</i>			làm việc	làm việc	Quyết định số 2544/QĐ-UBND ngày 12/6/2026
		<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến, đồng thời nộp hồ sơ giấy: 02 giờ làm việc</i>	0,5 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	
		<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: 08 giờ làm việc</i>	02 giờ làm việc	04 giờ làm việc	01 giờ làm việc	01 giờ làm việc	
		<i>Trường hợp nộp hồ sơ qua bưu chính công ích: 24 giờ làm việc</i>	01 giờ làm việc	15 giờ làm việc	04 giờ làm việc	04 giờ làm việc	
29	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng	<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến:</i>	1,5 giờ làm việc	03 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,5 giờ làm việc	Quyết định số 2544/QĐ-

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Tổ cấp C/O (Bước 1: - Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ trên Hệ thống quản lý và cấp C/O điện tử của Bộ Công Thương (eCoSys) tại địa chỉ http://www.ecosys.gov.vn ; hoặc: https://co.moit.gov.vn/	(3B) Tổ cấp C/O (Bước 2: Thẩm định hồ sơ; trình người có thẩm quyền xem xét)	(3C) Lãnh đạo Sở (Bước 3: Xem xét, phê duyệt và chuyển kết quả cho Công chức Tổ cấp C/O	(3D) Tổ cấp C/O (Bước 4: Cập nhật, trả kết thúc và lưu hồ sơ theo quy định	
	hóa (C/O) mẫu GSTP	06 giờ làm việc					UBND ngày 12/6/2026
	1.013642	<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến, đồng thời nộp hồ sơ giấy: 02 giờ làm việc</i>	0,5 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	
		<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: 08 giờ làm việc</i>	02 giờ làm việc	04 giờ làm việc	01 giờ làm việc	01 giờ làm việc	
		<i>Trường hợp nộp hồ sơ qua bưu chính công ích: 24 giờ làm việc</i>	01 giờ làm việc	15 giờ làm việc	04 giờ làm việc	04 giờ làm việc	
30	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) mẫu BR9	<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: 06 giờ làm việc</i>	1,5 giờ làm việc	03 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,5 giờ làm việc	Quyết định số 2544/QĐ- UBND

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Tổ cấp C/O (Bước 1: - Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ trên Hệ thống quản lý và cấp C/O điện tử của Bộ Công Thương (eCoSys) tại địa chỉ http://www.ecosys.gov.vn ; hoặc: https://co.moit.gov.vn/	(3B) Tổ cấp C/O (Bước 2: Thẩm định hồ sơ; trình người có thẩm quyền xem xét)	(3C) Lãnh đạo Sở (Bước 3: Xem xét, phê duyệt và chuyển kết quả cho Công chức Tổ cấp C/O	(3D) Tổ cấp C/O (Bước 4: Cập nhật, trả kết thúc và lưu hồ sơ theo quy định	
1.013643		Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến, đồng thời nộp hồ sơ giấy: 02 giờ làm việc	0,5 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	ngày 12/6/2026
		Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: 08 giờ làm việc	02 giờ làm việc	04 giờ làm việc	01 giờ làm việc	01 giờ làm việc	
		Trường hợp nộp hồ sơ qua bưu chính công ích: 24 giờ làm việc	01 giờ làm việc	15 giờ làm việc	04 giờ làm việc	04 giờ làm việc	
31	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi mẫu VI	Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: 06 giờ làm việc	1,5 giờ làm việc	03 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,5 giờ làm việc	Quyết định số 2544/QĐ-UBND ngày 12/6/2026
	1.014119	Trường hợp nộp hồ sơ	0,5 giờ làm việc	01 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	0,25 giờ làm việc	

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Tổ cấp C/O (Bước 1: - Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ trên Hệ thống quản lý và cấp C/O điện tử của Bộ Công Thương (eCoSys) tại địa chỉ http://www.ecosys.gov.vn ; hoặc: https://co.moit.gov.vn/	(3B) Tổ cấp C/O (Bước 2: Thẩm định hồ sơ; trình người có thẩm quyền xem xét)	(3C) Lãnh đạo Sở (Bước 3: Xem xét, phê duyệt và chuyển kết quả cho Công chức Tổ cấp C/O	(3D) Tổ cấp C/O (Bước 4: Cập nhật, trả kết thúc và lưu hồ sơ theo quy định	
			<i>trực tuyến, đồng thời nộp hồ sơ giấy: 02 giờ làm việc</i>				
			<i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: 08 giờ làm việc</i>	02 giờ làm việc	04 giờ làm việc	01 giờ làm việc	01 giờ làm việc
			<i>Trường hợp nộp hồ sơ qua bưu chính công ích: 24 giờ làm việc</i>	01 giờ làm việc	15 giờ làm việc	04 giờ làm việc	04 giờ làm việc
32	Cấp Văn bản chấp thuận tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa trong ASEAN 1.000366	14 ngày làm việc	01 ngày làm việc	11 ngày làm việc	01 ngày làm việc	01 ngày làm việc	Quyết định số 2544/QĐ- UBND ngày 12/6/2026

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Tổ cấp C/O (Bước 1: - Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ trên Hệ thống quản lý và cấp C/O điện tử của Bộ Công Thương (eCoSys) tại địa chỉ http://www.ecosys.gov.vn ; hoặc: https://co.moit.gov.vn/	(3B) Tổ cấp C/O (Bước 2: Thẩm định hồ sơ; trình người có thẩm quyền xem xét)	(3C) Lãnh đạo Sở (Bước 3: Xem xét, phê duyệt và chuyển kết quả cho Công chức Tổ cấp C/O	(3D) Tổ cấp C/O (Bước 4: Cập nhật, trả kết thúc và lưu hồ sơ theo quy định	
33	Cấp sửa đổi, bổ sung Văn bản chấp thuận tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa trong ASEAN 1.008882	<i>14 ngày làm việc</i>	01 ngày làm việc	11 ngày làm việc	01 ngày làm việc	01 ngày làm việc	Quyết định số 2544/QĐ- UBND ngày 12/6/2026
TỔNG SỐ: 33 TTHC							